

**CÔNG TY TNHH VẬN TÀI
HÀNH KHÁCH DỪNG LỆ**
Số 01/2026-CV-DL

v/v kê khai giá phụ thu dịp tết Nguyên đán Bính
Ngọ năm 2026 tuyến cố định từ Gia Lai đi TP
HCM và ngược lại

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

Gia Lai, ngày 15 tháng 01 năm 2026

SỞ XÂY DỰNG TỈNH GIA LAI

ĐẾN Số: 44.14
Ngày: 29/01/2026

Kính gửi: Sở Xây Dựng tỉnh Gia Lai

Thực hiện quy định tại Luật Giá, Nghị Định số 85/2024 NĐ-CP ngày 10/07/2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Công ty TNHH Vận Tài Hành Khách Dừng Lệ gửi bảng kê khai mức giá phụ thu hàng
hóa, dịch vụ bán hàng trong nước hoặc xuất khẩu (đính kèm file).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 03/02/2026 đến ngày 04/03/2026.

Công ty TNHH Vận Tài Hành Khách Dừng Lệ xin cam kết về tính chính xác của mức
phụ thu mà công ty đã kê khai.

Nơi nhận:

Như trên

Sở Xây Dựng tỉnh Gia Lai

Bến xe An Lão.

Bến xe Phú Phong.

Bến xe Bồng Sơn

Bến xe Miền Tây

Bến xe Cần Thơ

Lưu Vp.



**Giám đốc
QUẢN ĐỐC**

Trương Văn Dũng



Handwritten text in a cursive script, possibly a signature or a date, located below the circular stamp.

Họ và tên người nộp biểu mẫu: Huỳnh Xuân Thanh

Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: Khu phố 2, xã An Lão, Gia Lai.

Số điện thoại liên hệ: 0984974301 giám đốc – 0978942983 – phụ trách điều hành vận tải

Ghi nhận ngày nộp văn bản kê khai giá của cơ quan tiếp nhận Sở Xây Dựng tỉnh Gia Lai



CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
DỪNG LỆ ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

Gia Lai, ngày 15 tháng 01 năm 2026

BẢNG KÊ KHAI PHỤ THU GIÁ VÉ

(Kèm công văn số 01/2026-CV_DL ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Công ty TNHH Vận Tải Hành Khách Dừng Lệ)

Mức kê khai giá vé trong nước: các mức giá tại bến xe, đại lý, văn phòng công ty.

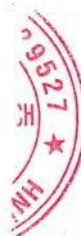
1/ Thời điểm trước tết (chiều về từ Cần Thơ, Tp Hồ Chí Minh về Gia Lai)

stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Loại xe khai thác	Đơn vị tính	Giá niêm yết	Thời điểm phụ thu	Tỉ lệ phụ thu	Mức phụ thu
1	Tuyến HCM – Gia Lai (bến xe Miền Tây – Bến xe An Lão)	24 chỗ	Đồng / HK	500.000vnd	Từ ngày 03/02/2026 – 05/02/2026 (tức từ 16/12/2025 – 18/12/2025 âm lịch	40%	200.000 vnd
2	Tuyến HCM – Gia Lai (bến xe Miền Tây – bến xe Phú Phong	24 chỗ		500.000 vnd	nt	40%	200.000 vnd
3	Tuyến Cần Thơ – Gia Lai (bến xe Cần Thơ – bến xe Bông Sơn)	24 chỗ		700.000	Nt	40%	280.000 vnd
4	Tuyến HCM – Gia Lai (bến xe Miền Tây – Bến xe An Lão)	24 chỗ		500.000	Từ ngày 06/02/2026 – hết ngày 19/02/2026 (19/12/2025 – hết 03/01/2026 âm lịch	60%	300.000 vnd
5	Tuyến HCM – Gia Lai (bến xe Miền Tây – bến xe Phú Phong	24 chỗ		500.000	nt	60%	300.000 vnd
6	Tuyến Cần Thơ – Gia Lai (bến xe Cần Thơ – bến xe Bông Sơn)	24 chỗ		700.000	nt	60%	420.000 vnd



2/ Thời điểm sau tết chiều đi từ Gia Lai đi Cần Thơ, Tp Hồ Chí Minh

stt	Tên hàng hóa, dịch vụ	Loại xe khai thác	Đơn vị tính	Giá niêm yết	Thời điểm phụ thu	Tỉ lệ phụ thu	Mức phụ thu
1	Tuyến HCM – Gia Lai (bến xe Miền Tây – Bến xe An Lão)	24 chỗ	Đồng / HK	500.000vnd	Từ ngày 20/02/2026 – 04/03/2026 (tức từ 04/01/2026 – 16/01/2026 âm lịch	60%	300.000vnd
2	Tuyến HCM – Gia Lai (bến xe Miền Tây – bến xe Phú Phong	24 chỗ		500.000 vnd	nt	60%	300.000vnd
3	Tuyến Cần Thơ – Gia Lai (bến xe Cần Thơ – bến xe Bồng Sơn)	24 chỗ		700.000	Nt	60%	420.000vnd



PHƯƠNG ÁN GIÁ

Tên Dịch Vụ: Vé Xe Khách Từ Gia Lai Đi Tp Hồ Chí Minh, Cần Thơ Và Ngược Lại

I/ Bảng tổng hợp tính giá:

- Mỗi tháng mỗi xe thực hiện 15 chuyến với số lượng là 24 hành khách/ 1 xe / 1 lượt.
- Cụ ly vận chuyển: 750 km lộ trình Bến xe Phú Phong – quốc lộ 19 – quốc lộ 1 – quốc lộ 1D – Quốc lộ 1 – các tuyến cao tốc Bắc Nam – quốc lộ 1 – đường Kinh Dương Vương – bến xe Miền Tây và ngược lại
- Cụ ly vận chuyển : 881 km lộ trình bến xe Bồng Sơn – QL1 – QL1D – QL1 - các tuyến cao tốc Bắc Nam – tp Hồ Chí Minh – QL1 – bến xe trung tâm TP Cần Thơ và ngược lại.
- Cụ ly di chuyển 800km lộ trình bến xe An Lão – ĐT 629 – QL1- QL1D – QL1 – các tuyến cao tốc Bắc Nam – đường Kinh Dương Vương – Bến xe Miền Tây và ngược lại.

Bảng tính chi phí cho 01 chuyến bằng 2 lượt đi và về

STT	Chỉ tiêu tính toán	Đơn vị tính	Thành Tiền	Ghi chú
A	Sản lượng tính giá	Đồng		
B	Chi phí sản xuất kinh doanh			
I	Chi phí trực tiếp	Đồng		
1	Chi phí nguyên liệu	Đồng	10.852.800	
2	Chi phí lương	Đồng	2.600.000	
3	Chi phí khấu hao tài sản	Đồng	2.083.000	
4	Chi phí sản xuất kinh doanh	Đồng	2.480.000	
II	Chi Phí Chung			
5	Chi phí sản xuất chung	Đồng	2.758.620	
6	Chi phí lãi vay ngân hàng	Đồng	1.400.000	
7	Chi phí bán hàng	Đồng	1.200.000	
8	Chi phí quản lý	Đồng	1.000.000	
	TỔNG CHI PHÍ CHO 1 CHUYẾN XE	ĐỒNG	24.374.420	

II/ Giải trình chi tiết cách tính các khoản chi phí

- A. Sản lượng tính giá
- B. Chi phí sản xuất kinh doanh

1. Chi phí trực tiếp

a) Chi phí nhiên liệu (10.852.800 vnd)

- Định mức nhiên liệu 35 lít / 100km
- Cụ ly trung bình 800km: 35 lít x 8 x 2 lượt = 560 lít/ chuyến



- Thành tiền $560 \times 19.000 = 10.640.000$ vnd
- Dầu nhớt = 2% nhiên liệu chính = 212.800 vnd

b) Chi phí lương 2.600.000 đồng

- Lái xe 2 người $\times 1.000.000 = 2.000.000$ vnd
- Quản lý trên xe 1 người = 600.000 vnd

c) Chi phí khấu hao tài sản

- Khấu hao tài sản cố định: tài sản cố định thực tế 3.750.000.000 vnd khấu hao dự kiến trong 10 năm

- KHTSCĐ = $3.750.000.000 : 10 \text{ năm} : 12 \text{ tháng} : 15 \text{ chuyến} / \text{tháng} = 2.083.000 \text{ vnd} / \text{chuyến}$

d) Chi phí sản xuất kinh doanh 2.480.000 vnd / chuyến

- Lệnh 2 đầu bến : 600.000 vnd / chuyến
- Chi phí dịch vụ khăn lạnh, nước suối, sữa hộp = 10.000 vnd / hk
- Chi phí 1 chuyến = $10.000 \times 24 \times 2 = 480.000$ vnd
- Chi phí cầu đường 1.400.000 vnd

2. Chi phí chung

2.1 Chi phí sản xuất chung 2.758.620 đồng / chuyến

a) Sửa chữa tài sản

- Sửa chữa lớn = 10% KHTSCĐ = $2.083.000 \times 10\% = 208.300$ đồng
- Sửa chữa thường xuyên = 40% sửa chữa lớn = $208.300 \text{ đồng} \times 40\% = 83.320$ đồng.
- Bảo hiểm vật chất xe và BH trách nhiệm dân sự
 $72.000.000/\text{năm}/\text{xe} : 12 \text{ tháng} : 15 \text{ chuyến} = 400.000 \text{ đồng} / \text{chuyến}$

b) Tiền xăng lốp và ác quy

- 1 lốp đi đc 55.000 km trị giá 10.000.000 đồng / cái
- 06 chiếc $\times 10.000.000 \text{ đồng} / \text{chiếc} : 800\text{km} \times 55.000.000 \times 2 \text{ lượt} = 1.745.000 \text{ đồng} / \text{chuyến}$
- Ác quy = 2 cái = 8.000.000 đồng sử dụng 2 năm = 22.000 đồng
- chi phí rửa xe 300.000 đồng / chuyến

c). chi phí lãi vay ngân hàng

- Giá trị xe $3.750.000.000 \times 70\% \times 0.8\%/\text{tháng} : 15 \text{ chuyến} = 1.400.000 \text{ đồng} / \text{chuyến}$

2.2. Chi phí bán hàng

- Hoa hồng $5\% \times 24 \text{ vé} \times 500.000 / \text{vé} \times 5\% \times 2 = 1.200.000 \text{ đồng} / \text{chuyến}$

2.3. Chi phí quản lý 1.000.000 đồng / chuyến

- Tiền chi phí đưa đón trung chuyển khách + tiền điện thoại + lương nhân viên + thuê mặt bằng + kiểm định sửa chữa xe trung chuyển

3. TỔNG CHI PHÍ CHO 1 CHUYẾN XE ĐI VÀ VỀ 24.374.420 ĐỒNG / CHUYẾN

⇒ **GIÁ VÉ CHO 1 HÀNH KHÁCH / CHUYỂN XE = 507.800 ĐỒNG / KHÁCH / LƯỢT**

Nhưng hiện tại công ty chỉ niêm yết giá cước là 500.000 vnd cho cự ly chuyển dưới 800km và 650.000 vnd cho cự ly trên 800km vì sự cạnh tranh của thị trường và nền kinh tế đang có sự khó khăn.

Trong dịp tết Bình Ngô, lượng khách phát sinh chỉ có 1 chiều tập trung trong vài ngày, để bù đắp chi phí cho chiều rỗng, nên công ty phụ thu cụ thể:

- Phụ thu 40% giá vé = 500.000 đồng x 40% = 200.000 đồng. tổng giá vé là 500.000 + 200.000 = 700.000 đồng / hành khách / lượt. Từ ngày 03/02/2026 đến 05/02/2026 (tức từ 16/01/2025 đến 18/01/2025 âm lịch). Chiều từ Tp Hồ Chí Minh về Gia Lai
- Phụ thu 40% giá vé = 650.000 đồng x 40% = 260.000 đồng. tổng giá vé là 650.000 + 260.000 = 910.000 đồng / hành khách / lượt. Từ ngày 03/02/2026 đến 05/02/2026 (tức từ 16/01/2025 đến 18/01/2025 âm lịch). Chiều từ Cần Thơ về Gia Lai
- Phụ thu 60% giá vé = 500.000 đồng x 60% = 300.000 đồng. tổng giá vé là 800.000 đồng / hành khách / lượt. Từ ngày 06/02/2026 đến 19/02/2026 (tức 19/12/2025 – 03/01/2026 âm lịch) chiều Tp Hồ Chí Minh về Gia Lai.
- Phụ thu 60% giá vé = 650.000 đồng x 60% = 390.000 đồng. tổng giá vé là 1.040.000 đồng / hành khách / lượt. Từ ngày 06/02/2026 đến 19/02/2026 (tức 19/12/2025 – 03/01/2026 âm lịch) chiều Cần Thơ về Gia Lai.
- Phụ thu 60% giá vé = 500.000 đồng x 60% = 300.000 đồng. tổng giá vé là 800.000 đồng / hành khách / lượt. Từ ngày 20/02/2026 đến 04/03/2026 (tức 04/01/2026 – 16/01/2026 âm lịch) chiều từ Gia Lai đi Hồ Chí Minh
- Phụ thu 60% giá vé = 650.000 đồng x 60% = 390.000 đồng. tổng giá vé là 1.040.000 đồng / hành khách / lượt. Từ ngày 20/02/2026 đến 04/03/2026 (tức 04/01/2026 – 16/01/2026 âm lịch) chiều từ Gia Lai đi Cần Thơ



GIÁM ĐỐC

Trương Văn Dũng

